

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/2012/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH**Về việc áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp, tập đoàn kinh tế nhà nước, tổng công ty nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan khi triển khai thực hiện gói thầu của dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu và đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 2 và Điều 3 Quyết định này.

Điều 2. Các trường hợp đặc biệt được áp dụng chỉ định thầu

Các trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định được quy định tại Điểm k Khoản 2 Điều 40 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP bao gồm:

1. Gói thầu cấp bách để thực hiện sự kiện quan trọng quốc gia mà sự kiện đó đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Gói thầu cấp bách triển khai công việc nhằm mục tiêu bảo vệ chủ quyền quốc gia, biên giới lãnh thổ, hải đảo.

3. Gói thầu chuẩn bị dự án thuộc trường hợp cấp bách cần triển khai thực hiện ngay để đảm bảo thu hút, huy động được vốn của nhà tài trợ nước ngoài.

4. Gói thầu cấp bách trực tiếp phục vụ công tác chuẩn bị dự án, xây dựng cơ sở hạ tầng ban đầu để đảm bảo yêu cầu về tiến độ đã xác định đối với các dự án phát triển năng lượng quốc gia.

5. Gói thầu cấp bách cung cấp sản phẩm cơ khí do doanh nghiệp trong nước sản xuất, chế tạo phục vụ trực tiếp cho các dự án phát triển năng lượng quốc gia.

6. Gói thầu cấp bách chống ùn tắc giao thông để đảm bảo an toàn giao thông ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

7. Gói thầu mà người có thẩm quyền xét thấy cấp bách không thể tổ chức đấu thầu, cần phải chỉ định thầu để mang lại hiệu quả cao hơn so với việc tổ chức đấu thầu.

Điều 3. Điều kiện được áp dụng chỉ định thầu

Gói thầu quy định tại Điều 2 Quyết định này được người có thẩm quyền xem xét áp dụng hình thức chỉ định thầu trong phê duyệt kế hoạch đấu thầu khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

1. Có quyết định đầu tư được duyệt, trừ gói thầu tư vấn chuẩn bị dự án.

2. Nguồn vốn cho gói thầu đã được xác định rõ và bảo đảm bố trí đủ vốn theo yêu cầu tiến độ thực hiện gói thầu; trường hợp sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu chính phủ phải tuân thủ quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đảm bảo thời gian hoàn tất thủ tục chỉ định thầu không quá 45 ngày, trường hợp gói thầu có quy mô lớn, phức tạp không quá 90 ngày kể từ ngày phê duyệt hồ sơ yêu cầu đến ngày ký kết hợp đồng.

4. Có báo cáo thẩm định của cơ quan, tổ chức thẩm định theo quy định tại Điều 4 Quyết định này. Riêng đối với gói thầu quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định này phải có ý kiến chấp thuận của cơ quan quốc phòng, an ninh có thẩm quyền.

Điều 4. Trình, thẩm định và phê duyệt kế hoạch đấu thầu gói thầu áp dụng chỉ định thầu

Thủ tướng Chính phủ giao cho người có thẩm quyền (người quyết định đầu tư) xem xét, phê duyệt kế hoạch đấu thầu của gói thầu áp dụng chỉ định thầu trong trường hợp đặc biệt thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm toàn diện trong việc chỉ định thầu các gói thầu nêu tại Điều 2 Quyết định này. Thủ tục trình, thẩm định và phê duyệt kế hoạch đấu thầu đối với gói thầu áp dụng chỉ định thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này thực hiện như sau:

1. Trên cơ sở hồ sơ trình phê duyệt kế hoạch đấu thầu của chủ đầu tư quy định tại Khoản 2 Điều này, cơ quan, tổ chức thẩm định lập báo cáo thẩm định theo trình tự thủ tục quy định tại Điều 11, Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP và thời gian thẩm định theo quy định tại Khoản 6 Điều 31 Luật Đấu thầu để trình người có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Hồ sơ trình phê duyệt

Căn cứ tính cấp bách của gói thầu, chủ đầu tư lập và trình kế hoạch đấu thầu đối với gói thầu đề nghị áp dụng chỉ định thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này cùng với kế hoạch đấu thầu các gói thầu khác thuộc dự án hoặc trình riêng kế hoạch đấu thầu đối với gói thầu cần đề nghị áp dụng chỉ định thầu để phê duyệt trước. Hồ sơ trình phê duyệt kế hoạch đấu thầu đối với gói thầu đề nghị áp dụng chỉ định thầu bao gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt kế hoạch đấu thầu gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu trong trường hợp đặc biệt, trong đó cần giải trình cụ thể các nội dung sau:

- Sự cần thiết phải áp dụng hình thức chỉ định thầu trong trường hợp đặc biệt, đối với gói thầu quy định tại Khoản 7 Điều 2 Quyết định này phải giải trình thêm lý do không thể tổ chức đấu thầu được và áp dụng hình thức chỉ định thầu hiệu quả hơn tổ chức đấu thầu, trong đó tính hiệu quả các yếu tố về kinh tế - xã hội, giải trình các mốc thời gian chuẩn bị và phê duyệt hồ sơ yêu cầu, lựa chọn nhà thầu, thực hiện hợp đồng và các yếu tố khác của gói thầu để đảm bảo tính hiệu quả của hình thức chỉ định thầu so với áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi;

- Số liệu, luận cứ và các tài liệu kèm theo để chứng minh gói thầu đề nghị chỉ định thầu trong trường hợp đặc biệt phù hợp với nội dung giải trình nêu trên và thuộc trường hợp đặc biệt cần chỉ định thầu theo quy định tại Điều 2 Quyết định này, đồng thời đáp ứng điều kiện áp dụng chỉ định thầu quy định tại Điều 3 Quyết định này.

b) Văn bản pháp lý có liên quan:

- Quyết định phê duyệt dự án (trừ trường hợp chỉ định thầu tư vấn chuẩn bị dự án);

- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán (trừ trường hợp chỉ định thầu tư vấn thiết kế kỹ thuật và dự toán);

- Quyết định bố trí, phân bổ vốn đầu tư;

- Các văn bản khác có liên quan.

3. Người có thẩm quyền xem xét, phê duyệt kế hoạch đấu thầu gói thầu áp dụng chỉ định thầu trong trường hợp đặc biệt trên cơ sở báo cáo thẩm định của cơ quan, tổ chức thẩm định theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP. Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu, tờ trình đề nghị phê

duyệt kế hoạch đấu thầu và các văn bản pháp lý có liên quan nêu tại Khoản 2 Điều này là cơ sở, căn cứ xem xét trong các cuộc kiểm tra, thanh tra.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu trong trường hợp đặc biệt thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này theo quy định tại Khoản 19 Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản và Điều 41 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP.

2. Thông tin về kế hoạch đấu thầu, kết quả chỉ định thầu phải gửi đăng tải trên Báo Đấu thầu theo quy định trong thời hạn tối đa là 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký văn bản. Riêng đối với gói thầu quy định tại Khoản 7 Điều 2 Quyết định này, trong Phiếu đăng ký thông báo kế hoạch đấu thầu gửi đến Báo Đấu thầu để đăng tải phải nêu rõ lý do cần thiết áp dụng hình thức chỉ định thầu trong trường hợp đặc biệt.

Trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu không thực hiện đăng tải các thông tin về kế hoạch đấu thầu, kết quả chỉ định thầu nêu trên thì sẽ bị cảnh cáo theo quy định tại Điều 75 Luật Đấu thầu. Khi có từ 03 (ba) hành vi vi phạm trở lên bị cảnh cáo sẽ bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu trong 06 (sáu) tháng, ứng với mỗi một hành vi vi phạm bị xử lý cảnh cáo tăng thêm thì bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu thêm 03 (ba) tháng nhưng không quá 03 (ba) năm theo quy định tại Khoản 4 Điều 65 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP.

3. Trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu, bố trí vốn, ký và thực hiện hợp đồng đối với gói thầu chỉ định thầu trong trường hợp đặc biệt mà không đảm bảo được tính cấp bách, khẩn trương, tiến độ và chất lượng như đã nêu trong phần thuyết minh, giải trình trong tờ trình của chủ đầu tư, báo cáo thẩm định của cơ quan, tổ chức thẩm định và trong quyết định phê duyệt của người có thẩm quyền thì chủ đầu tư, người có thẩm quyền chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

4. Chủ đầu tư phải đảm bảo việc lựa chọn nhà thầu và thực hiện hợp đồng đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp phản ánh ý kiến về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, đề xuất nội dung cần bổ sung, sửa đổi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng